TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH CHƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 125/2023/QĐST-HNGĐ	*Thanh Chương, ngày 26 tháng 7 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 102/2023/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 6 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị T, sinh năm 19xx. Địa chỉ: Bản M, xã Ngọc L, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Lưu Thịnh Đ, sinh năm 19xy. Địa chỉ: Bản M, xã Ngọc L, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị T và anh Lưu Thịnh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị T và anh Lưu Thịnh Đ.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Lưu Thị Nguyệt A, sinh ngày 02 tháng 11 năm 20xz cho anh Lưu Thịnh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Hà Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu, năm trăm nghìn), kể từ tháng 8 năm 2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn

yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung và nợ: Không yêu cầu nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Hà Thị T phải chịu 150.000 (Một trăm, năm mươi nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 (Một trăm, năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đã nạp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009527, ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Ngọc L (Nơi ĐKKH);
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Chương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Ngọc Anh